

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2017/HSPT
Ngày: 29-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đồng

Các Thẩm phán: Ông Trần Đình Long

Bà Hoàng Thị Minh Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy; là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào; Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2017/HSPT ngày 09/8/2017 đối với bị cáo Nguyễn Đức V, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 93/2017/HSST ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức Việt**, sinh năm 1997, tại tỉnh Lâm Đồng. Nơi ĐKKHKT: Thôn TH, xã ĐL, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú: Số 43 đường VK, phường 8, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Con ông Nguyễn Đức Th, sinh năm 1968 và bà Lê Thị L, sinh năm 1975, hiện đều cư trú thôn TH, xã ĐL, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng.

Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. **Có mặt.**

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Lê Anh Vũ** là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng, **Có mặt.**

Ngoài ra, đại diện hợp pháp của người bị hại chị M (vợ anh T); bị đơn dân sự Công ty trách nhiệm hữu hạn TL không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, hành vi các bị cáo bị truy tố, xét xử được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2015, đại diện Công ty trách nhiệm hữu hạn TL (sau đây viết tắt Công ty TL) và bị hại anh T thỏa thuận về nội dung “*bị hại anh T sử dụng bãi xe của Công ty TL (số 259 đường PDP, phường 2, thành phố ĐL) để rửa xe taxi cho Công ty và thu phí rửa xe của tài xế*”. Thực hiện công việc này, bị hại anh T nhận bị cáo V để thực hiện công việc rửa xe, thời gian từ 21 giờ đêm cho đến khi hết xe đến rửa và được trả công 2.000.000đ/tháng.

Khoảng 21 giờ 00 ngày 20-6-2016, bị cáo đến thực hiện công việc, đến khoảng 23 giờ 00 cùng ngày, bị hại biết bị cáo không có giấy phép lái xe nhưng vẫn yêu cầu bị cáo điều khiển xe ô tô loại 8 chỗ, biển số 49X-5799 lên cầu rửa xe, đồng thời bị hại đứng trên cầu trước đầu xe ô tô và anh T1 (*con bị hại*) đứng bên cạnh chỉ dẫn bị cáo điều khiển xe lên cầu. Khi xe vừa chồm lên cầu thì bị tắt máy, nên anh T1 hướng dẫn bị cáo nhả côn và nhấn thêm ga, nhưng do bị cáo thao tác không hợp lý (*nhả côn quá nhanh, ga lớn*) làm cho xe ô tô lao về phía trước, tông vào bị hại đứng phía trước, làm cho bị hại văng vào tường phía trước, mắc kẹt giữa xe ô tô và bức tường. Hậu quả là cho bị hại bị thương tích, mặc dù được cấp cứu kịp thời nhưng bị hại chết do “*suy hô hấp - truy tìm cấp; đa chấn thương*”

Về vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ xe ô tô biển số 49X-5799; sau khi khám nghiệm liên quan, đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu Công ty TL.

Về bồi thường thiệt hại: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 25.000.000đ; Công ty TL cũng đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 30.000.000đ. Đại diện bị hại chị M (*vợ anh T*) có đơn xin bãi nại, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo V.

Tại bản án số 93/2017/HSST ngày 05-7-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức V phạm tội “*Vô ý làm chết người*”. Áp dụng khoản 1 Điều 98; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt Bị cáo Nguyễn Đức V 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn giải quyết về án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 17-7-2017 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm; Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo. Người bào chữa cho bị cáo phân tích hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là sinh viên Trường Đại học YERSIN Đà Lạt (khoa kiến trúc) nên xin làm công việc rửa xe nhằm có thêm thu nhập để bảo đảm việc học tập của bị cáo; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng (thôn TH, xã ĐL, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng), bị cáo đi học và trọ tại thành phố ĐL là phù hợp. Trong khi đó cấp sơ thẩm căn cứ vào điều kiện này để không áp dụng

Điều 60 của Bộ luật hình sự là không đúng, đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người bị hại. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Khoảng 23 giờ 00 ngày 20-6-2016, bị hại anh T biết bị cáo không có giấy phép lái xe nhưng yêu cầu bị cáo điều khiển xe ô tô loại 8 chỗ, biển số 49X-5799 lên cầu rửa xe, trong khi bị hại lại đứng phía trước xe, bị cáo thao tác điều khiển không đúng, dẫn đến khi điều khiển xe lên cầu tông vào bị hại đứng phía trước, làm cho bị hại anh T văng vào bức tường và mắc kẹt giữa xe ô tô và bức tường. Hậu quả làm cho bị hại anh T chết do “*suy hô hấp - truy tìm cấp; đa chấn thương*”. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức V phạm tội “*Vô ý làm chết người*”, theo quy định khoản 1 Điều 98 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Xét hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Đáng lẽ bị cáo được bị hại giao điều khiển xe lên cầu rửa xe phải từ chối do chưa có giấy phép nhưng bị cáo tự tin rằng điều khiển xe được, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về lỗi vô ý này là đúng quy định pháp luật.

2. Xét kháng cáo của bị cáo, đối chiếu với hành vi của bị cáo thực hiện và các tài liệu chứng cứ thu thập thể hiện, bị cáo là sinh viên, hiện đang học năm thứ 3 Trường Đại học YERSIN Đà Lạt, nên xin làm công việc rửa xe nhằm có thêm thu nhập, bảo đảm việc học tập của bị cáo. Về phía bị hại biết bị cáo không có giấy phép lái xe nhưng lại yêu cầu bị cáo thực hiện hành vi lái xe lên cầu rửa xe; trong khi bị hại lại đứng phía trước đầu xe, dẫn đến bị cáo điều khiển xe thao tác không hợp lý tông vào bị hại đứng phía trước, nên nguyên nhân thuộc về phía bị hại. Mặt khác bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong khi bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, 02 tình tiết giảm nhẹ là người hại hại cũng có lỗi, đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, quy định khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, cấp sơ thẩm nhận định cho rằng bị cáo không có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng là không đúng. Bởi lẽ bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng (*thôn TH, xã ĐL, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng*) và việc bị cáo lên thành phố Đà Lạt học tập phải tạm trú là đúng quy định Luật cư trú. Do vậy,

cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội nhằm tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục học đại học nhưng vẫn bảo đảm tác dụng giáo dục bị cáo, không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

3. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm; Xử

1. Tuyên bố bị cáo bị cáo Nguyễn Đức V phạm tội “*Vô ý làm chết người*”. Áp dụng khoản 1 Điều 98; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức V 12 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức Việt cho Ủy ban nhân dân xã DL, huyện DT, tỉnh Lâm Đồng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đức V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA (1);
- TA thành phố Đà Lạt (02);
- VKS thành phố Đà Lạt (1);
- Công an thành phố Đà Lạt (1);
- Chi cục THADS Đà Lạt;
- Sở tư pháp Lâm Đồng;
- Bị cáo (*để thi hành*);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Kim Đồng

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA (1)
- TA thành phố Đà Lạt (02)
- VKS thành phố Đà Lạt (1)
- Công an thành phố Đà Lạt (1)
- Chi cục THADS Đà Lạt (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1)
- Bị cáo (*để thi hành*)
- Lưu hồ sơ; Ấn văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THÂM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Đồng

